

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VÀ XD VINACONEX XUÂN MAI
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ



BÊ TÔNG XUÂN MAI[®]

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ
NĂM 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

NĂM 2013

I – THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Tên tiếng Anh : XUANMAI DAOTU JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : XMD

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 2500302820 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 03/08/2010

Vốn điều lệ : 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng).

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng).

Địa chỉ : Khu phố Bê Tông - xã Đạo Tú - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại : (0211) 3 895 575/576

Fax: (0211) 3 895 574

Email : xuanmaidaotu@yahoo.com.vn

Website : www.betongdaotu.com.vn

Mã cổ phiếu : XMD

2. Quá trình phát triển:

Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú tiền thân là Chi nhánh Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc, được thành lập theo quyết định số: 272 QĐ/BTXM-TCHC ngày 29 tháng 03 năm 2004 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.

Ngày 20 tháng 05 năm 2008 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai ra Quyết định số: 430 QĐ/BTXM-TCHC về việc chuyển Chi nhánh Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc thành Công ty cổ phần.

Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú chính thức đi vào hoạt động ngày 01/07/2008 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1903000500 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ ba số 2500302820 ngày 03/08/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- ✓ Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình cầu đường, thủy lợi
- ✓ Xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp (như thi công nhà công nghiệp, nhà ở, các hệ thống điện, làm đường, san lấp mặt bằng hạ tầng cơ sở)
- ✓ Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, các cấu kiện bê tông, các loại ống cống thoát nước
- ✓ Vận tải hàng hoá, vận tải hàng siêu trường, siêu trọng
- ✓ Chế tạo và lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị, dây truyền công nghệ, thiết bị tự động hoá trong xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng
- ✓ Sản xuất đá thành phẩm
- ✓ Khai thác đá
- ✓ Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng
- ✓ Dịch vụ thí nghiệm các vật liệu xây dựng và kiểm định chất lượng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông đường bộ
- ✓ Kinh doanh bất động sản.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Sản phẩm chủ yếu của Công ty là cấu kiện bê tông đúc sẵn và bê tông thương phẩm do vậy địa bàn hoạt động kinh doanh chính của Công ty chủ yếu là Hà Nội, Vĩnh Phúc và một số tỉnh lân cận.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- *Mô hình quản trị Công ty bao gồm:* Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đứng đầu là Giám đốc tiếp theo là các Phó giám đốc và các phòng ban chức năng, các xưởng sản xuất. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các phòng ban chức năng, các xưởng sản xuất có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của các đơn vị thông qua các Phó giám đốc và trưởng các đơn vị.

4.1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Giám đốc.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4.2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra báo cáo tài chính hàng kỳ, xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ và các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty.

4.3. Ban Giám đốc

➤ *Giám đốc điều hành*

Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư, thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng kinh tế, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty.

Chuẩn bị và trình Hội đồng quản trị thông qua các dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng phục vụ cho hoạt động quản lý.

Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty.

Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

➤ *Các Phó Giám đốc.*

Các Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc trong các lĩnh vực được phân công, các Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Công ty.

4.4. Các phòng ban chức năng của Công ty

➤ *Phòng Tổ chức hành chính:*

Thực hiện công tác tổ chức cán bộ (đánh giá, đề bạt, bổ miễn nhiệm, nâng lương...).

Xây dựng đơn giá, tiền lương, các nội quy, quy định, quy chế... của Công ty.

Giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động.

Quản lý nhân sự (tuyển dụng, điều động, luân chuyển ...)

Công tác kỷ luật, thi đua khen thưởng.

Công tác đào tạo, xuất khẩu lao động.

Công tác hành chính, văn thư, lưu trữ tài liệu.

Công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Công tác phục vụ.

➤ *Phòng Tài chính kế toán:*

Quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động tài chính kế toán.

Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về tình hình tài chính và các chiến lược về tài chính.

Lập báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp.

Lập dự toán nguồn vốn, phân bổ, kiểm soát vốn cho toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Dự báo các số liệu tài chính, phân tích thông tin, số liệu tài chính kế toán.

Quản lý vốn nhằm bảo đảm cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và việc đầu tư của Công ty có hiệu quả.

Quản lý chứng khoán và các vấn đề liên quan tới hoạt động trên thị trường chứng khoán của Công ty.

➤ *Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Cơ điện:*

Thiết kế giám sát thi công một số công trình đầu tư xây dựng cơ bản do Công ty làm chủ đầu tư.

Quản lý công tác an toàn và bảo hộ lao động, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.

Triển khai kế hoạch hàng năm trên cơ sở phần việc của Công ty mẹ và Công ty tự tìm kiếm. Theo dõi, kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác báo cáo.

Xây dựng kế hoạch hàng tháng, giao kế hoạch và theo dõi kế hoạch cho các đơn vị trong Công ty, điều độ sản xuất.

Thông kê, theo dõi xuất, nhập sản phẩm của các đơn vị trong Công ty.

Kết hợp với xưởng Cơ điện và các đơn vị vận tải thuê ngoài cân đối, bố trí phương tiện vận chuyển sản phẩm của Công ty.

Thiết kế khuôn ván, cải tiến nâng cấp thiết bị công nghệ.

Quản lý hồ sơ, tài liệu kỹ thuật toàn bộ máy móc, thiết bị hiện có của Công ty. Quản lý hệ thống điện toàn Công ty.

➤ *Phòng Kinh doanh:*

Lập kế hoạch bán hàng của Công ty, lập dự toán các dự án đầu tư, mở rộng của Công ty.

Chịu trách nhiệm chính về công việc tổ chức, thực hiện đấu thầu, chào giá phục vụ cho việc bán hàng của Công ty.

Quản lý theo dõi công tác thu hồi công nợ từ việc bán hàng của Công ty. Làm hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán các công trình.

Tổ chức, thực hiện, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Công ty thực hiện công việc tiếp thị, quảng bá sản phẩm của Công ty.

Cung ứng các loại vật tư chính.

➤ *Phòng Thí nghiệm - KCS:*

Kiểm tra kiểm nghiệm các sản phẩm đầu ra.

Làm hồ sơ, chứng chỉ cho các công trình, sản phẩm Công ty sản xuất.

Tư vấn lĩnh vực đơn vị đảm nhiệm (Cấu kiện bê tông, công trình).

Kiểm tra, kiểm nghiệm vật liệu đầu vào.

Quản lý các thiết bị, dụng cụ thí nghiệm của Công ty.

Tư vấn lĩnh vực thí nghiệm, kiểm nghiệm vật liệu xây dựng đầu vào.

➤ *Ban Điều hành dự án khai thác lộ thiên mỏ đá vôi tại Tuyên Quang:*

Thực hiện các bước đầu của dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy trình đầu tư của Tổng Công ty tiến tới khai thác mỏ đá vôi cung cấp vật liệu đá cho sản xuất cấu kiện bê tông, bê tông thương phẩm và các loại sản phẩm khác.

➤ *Văn phòng đại diện Công ty tại Hà Nội:*

Đại diện cho Công ty giải quyết mọi vấn đề vướng mắc của các phòng ban chức năng của Công ty với Công ty mẹ và các đơn vị thành viên cũng như với các đối tác và khách hàng, cụ thể:

- Giải quyết và xử lý mọi thủ tục hồ sơ thanh quyết toán các công trình đối với Công ty mẹ, các công ty thành viên

- Cập nhật và xử lý mọi thông tin từ các Công ty thành viên và các đối tác trước khi báo cáo Giám đốc.

- Đại diện cho Công ty tại Hà Nội giới thiệu năng lực và uy tín của mình với khách hàng từ đó đi đến ký kết các hợp đồng cho Công ty...

- Xử lý những phần việc còn lại mà cán bộ của Công ty được cử đi làm việc trong ngày đối với các công ty thành viên của XMC và các đối tác khu vực Hà Nội cùng các tỉnh lân cận.

4.5. Các đơn vị sản xuất của Công ty

➤ *Xưởng Sản xuất chính:*

Gia công, lắp đặt toàn bộ các sản phẩm cấu kiện cốt thép thường và cốt thép dự ứng lực trong các sản phẩm bê tông đúc sẵn.

Sản xuất các loại cấu kiện bê tông dự ứng lực kéo trước.

Gia công sửa chữa các loại khuôn ván để sản xuất các cấu kiện bê tông dự ứng lực kéo trước.

➤ *Xưởng Cấu kiện bê tông 1 và 2:*

Gia công, lắp đặt toàn bộ các sản phẩm cấu kiện cốt thép thường và cốt thép dự ứng lực trong các sản phẩm bê tông đúc sẵn.

Sản xuất các loại cấu kiện bê tông dự ứng lực kéo trước.

Gia công sửa chữa các loại khuôn ván để sản xuất các cấu kiện bê tông dự ứng lực kéo trước.

Thi công lắp dựng công trình do Công ty giao.

➤ *Xưởng Cơ điện:*

Cung cấp đầy đủ các dạng năng lượng như điện, nước cho sản xuất, sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ sản xuất cho các đơn vị trực thuộc Công ty.

Gia công cơ khí, cải tạo, lắp đặt mới các hệ thống điện dân dụng và công nghiệp cho các công trình.

Quản lý, sửa chữa hệ thống phương tiện vận tải hàng hoá của Công ty, kết hợp với Phòng Kỹ thuật - Kế hoạch - Cơ điện bố trí phương tiện vận chuyển sản phẩm của Công ty.

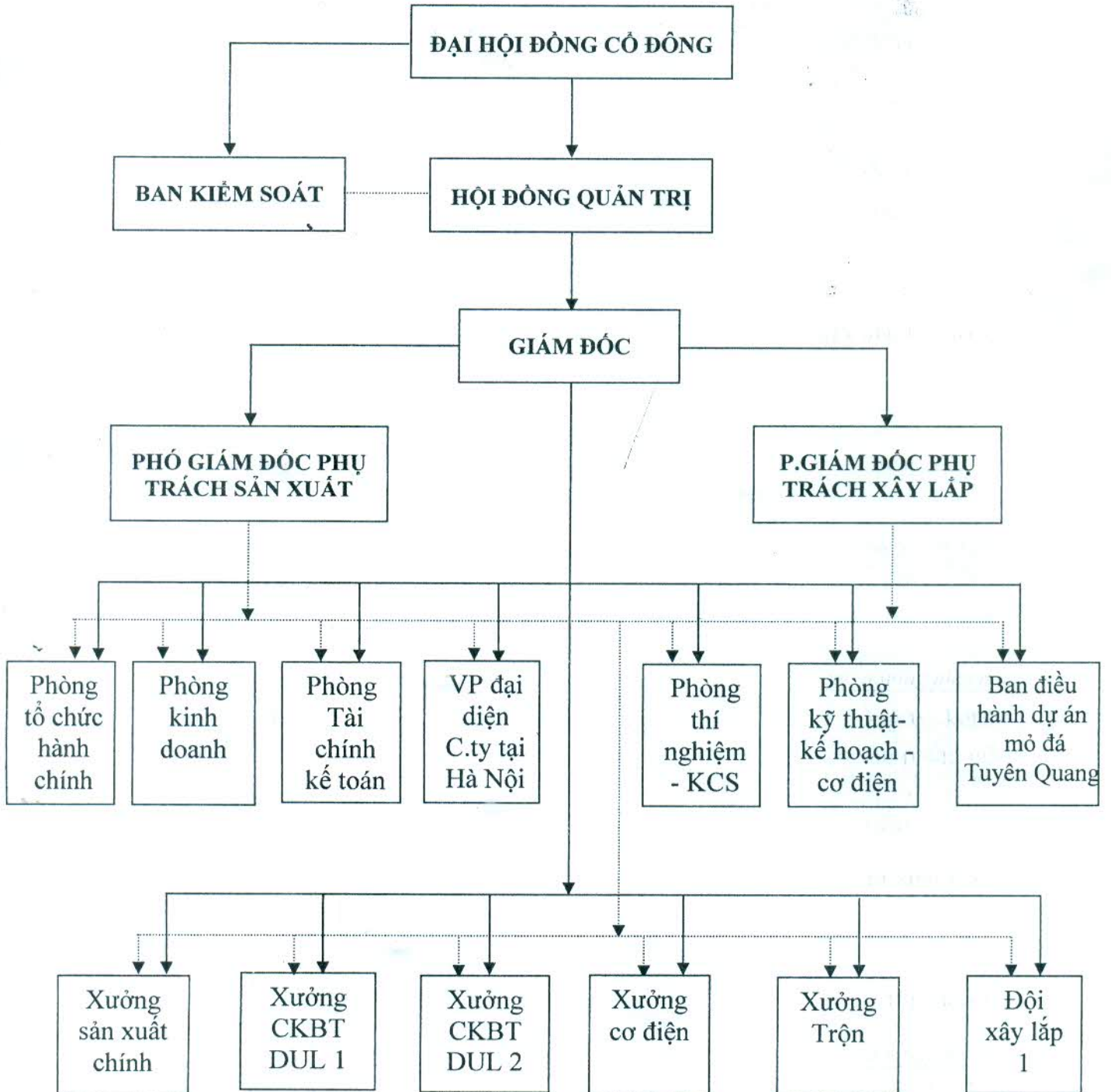
➤ *Xưởng Trộn:*

Sản xuất các loại bê tông thương phẩm cung cấp cho các đơn vị sản xuất trong Công ty và cung cấp cho thị trường bên ngoài.

➤ *Đội xây lắp số 1:*

Tổ chức thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, khu đô thị theo yêu cầu Công ty giao.

- Sơ đồ bộ máy quản lý:



5. Định hướng phát triển:

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ mục tiêu, chiến lược phát triển như sau:

5.1 Mục tiêu:

Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là sản phẩm cấu kiện bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế đó là sản phẩm thế mạnh của Công ty nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty và cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Công ty đã đề ra chiến lược phát triển là: “*Phát triển bền vững*” đồng thời định hướng phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu. Không ngừng hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

Phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị nhằm phục vụ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đang là thế mạnh của Công ty, đó là đẩy mạnh sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế.

Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước.

II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 Công ty đạt được như sau:

- Tổng doanh thu : 237.159.245.350 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 12.394.727.560 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 9.296.045.670 đồng.
- Cổ tức năm 2012 là : 15%/năm (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 22/03/2013).

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch năm 2012:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	TH so với KH
Tổng sản lượng	Tr đồng	277.000	100.000	173.519	173,52%
Tổng doanh thu	Tr đồng	277.021	160.000	237.159	148,22%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr đồng	17.519	4.800	12.395	258,23%
Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	13.139	3.600	9.296	258,23%
Tỷ lệ cổ tức	%	16	12	15	125,00%

Năm 2012 tổng giá trị sản lượng toàn Công ty thực hiện được là 173.519 tỷ đồng hoàn thành 173,52% so với kế hoạch, đạt 62,64% so với năm 2011.

Tổng doanh thu đạt 237.159 tỷ đồng hoàn thành 148,22% so với kế hoạch, đạt 85,61% so với năm 2011.

Tổng lợi nhuận thực hiện là 12.395 tỷ đồng đạt 258,23% so với kế hoạch, đạt 70,75% so với năm 2011.

Tỷ lệ trả cổ tức là 15% đạt 125% so với kế hoạch, đạt 93,75% so với năm 2011.

2. Tổ chức và nhân sự:

Tóm tắt lý lịch các cá nhân Ban điều hành:

① Ông Nguyễn Tranh - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ 9, Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Ngày tháng năm sinh : 20 - 03 - 1959
- Nơi sinh : xã Hà Cầu, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 111222365 Cấp ngày: 09/04/2003 tại: CA Hà Nội
- Quê quán : xã Hà Cầu, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Địa chỉ thường trú : 416 - CT1A - ĐN2 - Mỹ Đình II, Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Thương Mại
- Quá trình công tác:
 - + 10/1980 - 10/1984 : Cán bộ kỹ thuật Công ty thi công cơ giới Tổng Công ty xây dựng thủy điện Sông Đà
 - + 1984 - 9/1986 : Đốc công xưởng Sản xuất chính Nhà máy bê tông Xuân Mai
 - + 1986 - 1987 : Đốc công xưởng Cơ khí Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
 - + 1987 - 1995 : Phó quản đốc, Quản đốc xưởng Thực nghiệm Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
 - + 1995 - 2001 : Quản đốc xưởng cơ khí Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
 - + 2001 - 2004 : Đội trưởng đội xe Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai

- + 2004 - 06/2008 : Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ 9, Giám đốc chi nhánh Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc
 - + 07/2008 - nay : Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ 9, Uỷ viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 88.400 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 2,21% vốn điều lệ Công ty.

② Ông Trần Bình Hải - Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Chi uỷ viên, Uỷ viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.
 - Ngày tháng năm sinh : 03 - 05 - 1960
 - Nơi sinh : Đông Đăng, Lạng Sơn
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Số CMND : 012614465 Cấp ngày: 06/06/2003 tại: CA Hà Nội
 - Quê quán : Hoài Hảo, Hoài Nhơn, Bình Định
 - Địa chỉ thường trú : 34 Phó Đức Chính, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
 - Trình độ văn hoá : 10/10
 - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ điện mỏ - Đại học Mỏ địa chất
 - Quá trình công tác:
 - + 02/1984 - 07/1988 : Công tác tại đoàn 65 liên đoàn Vật lý
 - + 07/1988 - 06/2004 : Công tác tại Công ty cung ứng vật tư, xí nghiệp 287 trực thuộc liên đoàn Vật lý Công ty Công nghệ địa Vật lý
 - + 06/2004 - 06/2008 : Chi uỷ viên, Phó giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc
 - + 07/2008 - nay : Chi uỷ viên, Uỷ viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Số lượng cổ phần sở hữu: 81.800 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 2,05% vốn điều lệ Công ty.

③ Ông Nguyễn Hồng Tước - Phó Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.
- Ngày tháng năm sinh : 10 - 06 - 1958
- Nơi sinh : Thái Hoà, Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 113423309 Cấp ngày: 21/05/2007 tại: CA Hoà Bình
- Quê quán : Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Tây.
- Địa chỉ thường trú : Đội 2, Phường Văn Khê, Hà Đông, TP Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân hoá Silicát
- Quá trình công tác:
 - + 09/1980 - 12/1980 : Công tác tại Xí nghiệp xây lắp - năng lượng Tổng Công ty xây dựng Sông Đà
 - + 12/1980 - 09/1984 : Bộ đội sư đoàn 565 binh đoàn 12
 - + 09/1984 - 02/1999 : Công tác tại phòng Vật tư Chi nhánh Công ty xây lắp vật tư vận tải Sông Đà 12
 - + 02/1999 - 11/2002 : Công tác tại phòng Kinh doanh Xí nghiệp Sông Đà 12 - 6 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
 - + 11/2002 - 04/2003 : Trưởng trạm vật tư Đoàn Hùng - Xí nghiệp Sông Đà 12 - 6 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
 - + 04/2003 - 12/2006 : Trưởng ban vật tư - cơ giới Xí nghiệp Sông Đà 12 - 8 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
 - + 12/2006 - 03/2007 : Phó ban tổng hợp Chi nhánh Công ty Sông Đà 12 tại tỉnh Hải Dương
 - + 03/2007 - 06/2008 : Trưởng ban tổng hợp Chi nhánh Công ty Sông Đà 12 tại tỉnh Hải Dương
 - + 06/2008 - 08/2008 : Công tác tại phòng Kinh doanh Công ty Sông Đà 12
 - + 08/2008 - 10/2008 : Công tác tại Xí nghiệp Sông Đà 12 - 3 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
 - + 10/2008 - nay : Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.
- Số lượng cổ phần sở hữu: 11.100 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,28% vốn điều lệ Công ty.

④ Bà Nguyễn Ngọc Phượng - Phụ trách phòng Tài chính - Kế toán

- Chức vụ công tác hiện nay : Phụ trách phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Ngày tháng năm sinh : 20 - 11 - 1980
- Nơi sinh : Bệnh viện Hà Sơn Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân Tộc : Kinh
- Số CMND : 111387184 cấp ngày 26/4/2010 tại CA Hà Nội
- Quê quán : Vũ Văn, Vũ Thư, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Thương Mại.
- Quá trình công tác:
 - + 2004 - 6/2008 : Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai - Chi nhánh Vĩnh Phúc
 - + 7/2008 - 8/2009 : Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
 - + 9/2009 - 2011 : Phó phòng Tài chính - kế toán Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
 - + 01/2012 - nay : Phụ trách phòng Tài chính - kế toán Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Số lượng cổ phần sở hữu: 24.000 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,60% vốn điều lệ Công ty.

Trong năm 2012 Ban điều hành Công ty có 01 sự thay đổi nhân sự, cụ thể như sau:

- Căn cứ Quyết định số 21/QĐ/XMĐT - HĐQT của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú về việc thôi giữ chức vụ và điều chuyển cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 22/QĐ/XMĐT - HĐQT của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú về việc bổ nhiệm cán bộ;

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, Bà Nguyễn Ngọc Phượng với các thông tin cá nhân chủ yếu như sau:

- Họ và tên : Nguyễn Ngọc Phượng
- CMND số : 111387184 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 26/04/2010.
- Địa chỉ thường trú : Xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Đảm nhiệm chức vụ Phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú thay Ông Mai Xuân Toàn - Kế toán trưởng Công ty. Ông Mai Xuân Toàn chuyển công tác về Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai (Công ty mẹ).

Lực lượng lao động và chính sách đối với người lao động:

** Lực lượng lao động:*

+ Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2012 là: 507 người.

Trong đó:

- Đại học, trên đại học : 54 người.
- Cao đẳng, trung cấp : 48 người.
- Công nhân kỹ thuật : 385 người.
- Lao động phổ thông : 20 người.

** Chính sách đối với người lao động:*

- Người lao động trong Công ty được hưởng lương khoán theo sản phẩm và theo năng suất lao động. Nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động Công ty đã xây dựng “Thỏa ước lao động tập thể”.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ăn ca, khám sức khoẻ định kỳ ...

- Người lao động được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với tính chất công việc.

- Công ty luôn luôn chú trọng công tác cải thiện môi trường làm việc, nhằm đảm bảo an toàn và sức khoẻ cho người lao động.

- Người lao động được thưởng hàng năm, thưởng trong dịp lễ tết và thưởng thành tích đột xuất.

- Nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên, hàng năm Công ty luôn tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao nhân dịp các ngày lễ lớn của Công ty nói riêng và của cả dân tộc nói chung.

- Hàng năm người lao động được Công ty bố trí đi thăm quan, nghỉ mát, bồi dưỡng sức khoẻ trong và ngoài nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án trong năm qua:

3.1. Đầu tư thiết bị, xe máy:

Trong năm 2012 Công ty lắp thêm 01 hệ thống vít tải trạm trộn số 01 để có thể trộn được nhiều chủng loại bê tông trên cùng một trạm, luôn luôn duy trì công tác kiểm định,

sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ toàn bộ các thiết bị theo yêu cầu về mặt kỹ thuật, bảo đảm cho thiết bị thường xuyên hoạt động phục vụ kịp thời trong quá trình sản xuất.

3.2. Đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong những năm qua Công ty luôn bị động về vật liệu đầu vào đặc biệt là nguồn đá. Để chủ động nguồn vật tư đầu vào và đồng thời ổn định về mặt chất lượng sản phẩm, Công ty đã và đang đầu tư mỏ đá tại Tuyên Quang, về cơ bản các bước làm thủ tục đầu tư đã hoàn thành. Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát đã được thành lập với 100% vốn góp của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú và đang tiến hành xin giấy phép khai thác.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	236.186.090.815	168.755.825.452	71,45%
Doanh thu thuần	277.021.674.865	237.159.245.350	85,61%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.418.465.861	12.126.740.710	69,62%
Lợi nhuận khác	100.755.645	267.986.850	265,98%
Lợi nhuận trước thuế	17.519.221.506	12.394.727.560	70,75%
Lợi nhuận sau thuế	13.138.572.865	9.296.045.670	70,75%
Tỷ lệ trả cổ tức	16%	15%	93,75%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản lưu động/ Nợ ngắn hạn	1,07 lần	1,13 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
$\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0,65 lần	0,87 lần	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ / Tổng tài sản	74,94%	64,08%	
+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	25,06%	35,92%	

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
$\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	3,04 vòng	6,71 vòng	
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	117,29%	140,53%	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	4,74%	3,92%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	22,20%	15,33%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	5,56%	5,51%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	6,29%	5,11%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi lần thứ 3, vốn điều lệ của Công ty là 40.000.000.000 đồng (Tương ứng với: 4.000.000 cổ phần).

Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến 31/12/2012: 4.000.000 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân loại theo tỷ lệ sở hữu:

TT	Tên cổ đông	31/12/2012	
		Số lượng (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty mẹ (XMC)	2.600.000	65,00%
2	Cổ đông khác (CBCNV)	1.400.000	35,00%
Cộng		4.000.000	100,00%

- Cơ cấu cổ đông phân theo cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

TT	Tên cổ đông	31/12/2012	
		Số lượng (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức (Công ty mẹ - XMC)	2.600.000	65,00%
2	Cổ đông cá nhân	1.400.000	35,00%
Cộng		4.000.000	100,00%

- Cổ đông lớn nắm giữ từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết

TT	Tên cổ đông	31/12/2012	
		Số lượng (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty mẹ (XMC)	2.600.000	65,00%
Cộng		2.600.000	65,00%

III - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Mặc dù còn gặp một số khó khăn chung của nền kinh tế nước ta, song cùng với sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Ban Giám đốc là sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua trên nhiều lĩnh vực đều đã đạt được những thành tựu nhất định. Một số chỉ tiêu về tài chính chủ yếu năm 2012, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	So sánh	
					Tỷ lệ % so với KH	Tỷ lệ % so với 2011
1	Tổng doanh thu	277.021.674.865	100.000.000.000	237.159.245.350	237,16%	85,61%
2	Lợi nhuận trước thuế	17.519.221.506	4.800.000.000	12.394.727.560	258,22%	70,75%
3	Thuế TNDN	4.380.648.642	1.200.000.000	3.098.681.890	258,22%	70,75%
4	Lợi nhuận sau thuế	13.138.572.865	3.600.000.000	9.296.045.670	258,22%	70,75%
5	Cổ tức	16%	12%	15%	125,00%	93,75%

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm
1	Tài sản ngắn hạn	185.675.740.496	120.307.677.639	(35,21%)
2	Tài sản dài hạn	50.510.350.319	48.448.147.813	(4,08%)
	Tổng cộng	236.186.090.815	168.755.825.452	(28,55%)

Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2012 bao gồm:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	35.728.482.946	24.644.578.126	68,98%
2	Máy móc thiết bị	19.878.003.845	7.214.668.433	36,29%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	5.830.872.980	2.655.457.029	45,54%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.104.403.971	599.978.708	28,51%
	Tổng cộng	63.541.763.742	35.114.682.296	55,26%

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm
1	Nợ ngắn hạn	173.206.035.590	106.914.923.805	(38,27%)
2	Nợ dài hạn	3.786.139.558	1.221.091.709	(67,75%)
	Tổng cộng	176.992.175.148	108.136.015.514	(38,90%)

- Tình hình vay nợ hiện tại:

Đơn vị tính: VND

STT	Khoản mục	Số đầu năm	Số cuối năm	% tăng/ giảm
1	Vay và nợ ngắn hạn	60.423.178.858	46.870.478.679	(22,43%)
2	Vay và nợ dài hạn	3.505.967.405	1.221.091.709	(65,17%)
	Tổng cộng	63.929.146.263	48.091.570.388	(24,77%)

3. Những tiến bộ Công ty đạt được trong năm:

- Trong năm qua Công ty hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, củng cố sắp xếp, ổn định tổ chức và cân đối bổ sung lực lượng cán bộ công nhân viên cho các bộ phận, nâng cao chế độ và trách nhiệm của cán bộ quản lý. Tăng cường công tác quản lý, giám sát đối với các phòng ban và các đơn vị sản xuất nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn đồng thời phát huy được lợi thế cạnh tranh về công nghệ và nguồn nhân lực của Công ty.

- Cơ cấu lại ngành nghề sản xuất kinh doanh, tập chung vào các sản phẩm chiến lược là thế mạnh của Công ty như: cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm... Với định hướng trên năm qua Công ty đã vận hành bộ máy tổ chức quản lý một cách nhịp nhàng hơn, do đó mà năng suất lao động được nâng cao, năng lực máy móc thiết bị, mặt bằng sản xuất được khai thác triệt để góp phần không nhỏ vào việc tăng trưởng và phát triển của Công ty.

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của sản phẩm bê tông đúc sẵn là chất lượng đảm bảo, vượt khẩu độ lớn, giá thành hạ, thời gian thi công ngắn đó là những ưu điểm vượt trội so với biện pháp thi công truyền thống. Sản phẩm bê tông đúc sẵn đã khẳng định được thương hiệu và có uy tín trên thị trường.

4. Kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh năm 2013:

- Năm 2013, nhận thức nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, các kênh huy động vốn sẽ tiếp tục bị hạn chế đặc biệt là lĩnh vực bất động sản và chúng

khoán. Hội đồng quản trị Công ty đã đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/03/2013, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	Kế hoạch năm 2013	Tăng trưởng (%)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	237.159.245.350	115.549.000.000	48,72%	
2	Lợi nhuận trước thuế	12.394.727.560	4.622.000.000	37,29%	
3	Thuế TNDN	3.098.681.890	1.155.500.000	37,29%	
4	Lợi nhuận sau thuế	9.296.045.670	3.466.500.000	37,29%	
5	Cổ tức	15%	10%	66,67%	

IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Sau 9 năm đi vào hoạt động, Công ty đã có những bước tiến quan trọng, góp phần khẳng định thương hiệu Bê tông Xuân Mai trong ngành xây dựng. Công ty đã tiến hành xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn và chuyên nghiệp, nâng cấp cơ sở vật chất.

Năm 2012 là một năm nền kinh tế có nhiều khó khăn. Tình hình tài chính của Công ty đã gặp nhiều áp lực như phải trả nợ ngân hàng, khách hàng và thực hiện đầu tư các dự án của Công ty. Trước tình hình này, Công ty triển khai quyết liệt công tác thu hồi công nợ để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Về công tác sản xuất công nghiệp và xây lắp các sản phẩm của Công ty làm ra đều đảm bảo về chất lượng và tiến độ của các công trình. Đặc biệt các công trình của chủ đầu tư nước ngoài có yêu cầu cao hơn về kỹ thuật cũng như chất lượng sản phẩm Công ty đều có sự sắp xếp và chỉ đạo sản xuất hợp lý đã hoàn thành được khối lượng cũng như chất lượng công trình, được chủ đầu tư đánh giá cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

Trong năm 2012 Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều hành các hoạt động của Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty đề ra:

- Ban điều hành đã đoàn kết thống nhất, chủ động triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch trong năm ở tất cả các chỉ tiêu, khẳng định vị thế vững chắc và phát triển của Công ty trong cơ chế thị trường.

- Chiến lược phát triển thị trường của Công ty được phát huy, công tác chỉ đạo thi công thể hiện tính quyết liệt, đảm bảo tiến độ, chất lượng ở hầu hết các công trình, dự án.

- Mặc dù kinh tế thế giới và kinh tế trong nước trong những năm qua có nhiều biến động, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế tài chính của các doanh nghiệp nhưng Ban điều hành đã chủ động liên hệ với các ngân hàng, tích cực tìm kiếm nguồn vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nơi ăn chốn ở của người lao động trên các công trình.
- Thực hiện tốt công tác đầu tư, đặc biệt là đầu tư chiều sâu thiết bị.

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ mới, coi đó là một trong những giải pháp trọng yếu giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo lợi thế để thâm nhập thị trường xây dựng và bất động sản, khẳng định vị thế thương hiệu của doanh nghiệp.

Quan tâm đặc biệt đến công tác phát triển nguồn nhân lực trên cơ sở đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có của Công ty, tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan học tập những mô hình sản xuất kinh doanh đang phát triển ở trong và ngoài nước để có đội ngũ cán bộ kế cận công tác quản trị và quản lý doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ cán bộ nhân viên như kế hoạch đề ra.

Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như sau: Lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe...

Thực hiện tốt các quyền lợi của cổ đông như: Trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tiếp nhận thông tin và có các ý kiến đóng góp, xây dựng Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên với các thông tin chủ yếu như sau:

1.1. Ông Trần Trọng Diên - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 1.420.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,51% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 20.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,51% vốn điều lệ.

- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 1.400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,00% vốn điều lệ.

- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 1.420.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,51% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2. Ông Nguyễn Tranh - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% vốn điều lệ.

- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 88.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,21% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.3. Ông Đinh Viết Long - Ủy viên Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.4. Ông Nguyễn Đức Thảo - Ủy viên Hội đồng quản trị

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

1.5. Ông Trần Bình Hải - Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc Công ty.

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 81.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 2,05% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm qua Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để thảo luận tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và chiến lược phát triển của Công ty, theo đó các thành viên Hội đồng quản trị đã phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ và sức mạnh tập thể để từ đó thông qua các Nghị quyết quan trọng. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã cơ bản tạo được môi trường làm việc khá dân chủ, khoa học, phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên và nhiều quyết sách của Hội đồng quản trị đã được ban hành kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của Doanh nghiệp đã hỗ trợ tích cực Ban điều hành, điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo dựng sự ổn định và phát triển của Công ty.

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức thành công 06 cuộc họp, đã thảo luận và đưa ra các quyết sách cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1	32NQ/XMĐT-HĐQT	08/02/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011; - Thông qua kế hoạch năm 2012 và phương hướng sản xuất kinh doanh trong thời gian tới; - Thông qua chủ chương đầu tư mở đá vôi thôn Lục Liêu, xã Thanh Phát, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; - Thông qua thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
2	35NQ/XMĐT-HĐQT	29/2/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thời gian, chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2011 và dự kiến tỷ lệ trả cổ tức năm 2012; - Thông qua dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012; - Thông qua phương án bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2008-2013.
3	45 NQ/XMĐT-HĐQT	21/6/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2012; - Thông qua phương hướng sản xuất kinh doanh sáu tháng cuối năm 2012; - Thông qua kế hoạch quản lý tài chính; - Thông qua kế hoạch đầu tư dự án mở đá Tuyên Quang.

Stt	Số Nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
4	56NQ/XMĐT - HĐQT	17/10/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2012; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV năm 2012; - Thông qua công tác tài chính; - Thông qua một số nội dung về đầu tư xây dựng dự án mở đá vôi thôn Lục Liêu, xã Thanh Phát, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
5	58NQ/XMĐT - HĐQT	07/11/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013; - Thông qua công tác tài chính; - Thống nhất chủ chương thành lập Công ty TNHH một thành viên tại Tuyên Quang trực thuộc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú;
6	70NQ/XMĐT - HĐQT	17/12/12	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Công ty TNHH một thành viên trực thuộc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú; - Cử người đại diện theo uỷ quyền và Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Bổ nhiệm ông Phạm Quang Tuyền và bà Nguyễn Ngọc Phượng làm Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát; - Hội đồng quản trị giao cho Ông Nguyễn Tranh - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát có trách nhiệm làm thủ tục thành lập Công ty TNHH một thành viên Đạo Tú Thanh Phát và thông báo cho các đơn vị, cơ quan và các cá nhân có liên quan biết.

- Hội đồng quản trị có 02 thành viên đã có chứng chỉ qua đào tạo quản trị Công ty, cụ thể như sau:

✓ Ông Trần Trọng Diên

✓ Ông Nguyễn Tranh

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

2.1. Ông Vũ Ngọc Nho - Trưởng Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 402.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,06% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06 % vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai: 400.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,00% vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 402.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,06% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

2.2. Ông Đinh Quốc Tuấn - Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 54.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,35% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

2.3. Ông Lê Khánh Vũ - Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% vốn điều lệ.
Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết: 26.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,67% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty; Giám sát việc thực thi Pháp luật của Công ty.

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Đại diện Ban kiểm soát tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban giám đốc lập; kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của sai sót kế toán và ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị	: 2.500.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị	: 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát	: 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát	: 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

Thu nhập Ban giám đốc được hưởng:

* Ông Nguyễn Tranh - Giám đốc	: 298.421.566 đồng.
* Ông Trần Bình Hải - Phó giám đốc	: 218.305.773 đồng.
* Ông Nguyễn Hồng Tước - Phó giám đốc:	222.872.752 đồng.

VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc

cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (File kèm theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ *gkhd*



Handwritten signature
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh